

Số: 34.../2010/QĐ-UBND

Gia Nghĩa, ngày 05.. tháng 10 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định hướng dẫn cụ thể một số nội dung về bồi thường,
hỗ trợ và tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ "Về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất"; Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần; Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai; Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ Quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Quyết định số 34/2010/QĐ-TTg ngày 08/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ "Về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện";

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hướng dẫn cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương; Giám đốc Kho Bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Gia Nghĩa; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; các tổ chức và hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *st*

- TT. Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT. HĐND tỉnh (b/cáo);
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh (b/cáo);
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Cục Kiểm tra VB (Bộ Tư pháp) (để biết);
- Tổng Cục QLĐĐ-Bộ TNMT (để biết);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Viện KSND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/hiện);
- Lưu: VT, NC, KTTH, CN, TH-CB, NN. *LC*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Diễn

QUY ĐỊNH

**Cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư
các dự án thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 31 /2010/QĐ-UBND

Ngày 05 tháng 10 năm 2010 của UBND tỉnh Đắk Nông) 

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

a) Quy định này áp dụng cho việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, trừ các dự án có sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển (ODA).

b) Ngoài những nội dung tại Quy định này, việc bồi thường hỗ trợ và tái định cư còn được áp dụng theo các quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 34/2010/QĐ-TTg ngày 08/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư bị thu hồi đất (tại vùng lòng hồ, vị trí xây dựng đập, các công trình đầu mối, công trình phụ trợ và nơi xây dựng khu, điểm tái định cư) bị thiệt hại tài sản gắn liền với đất bị thu hồi (gọi chung là người bị thu hồi đất) để thực hiện các dự án thủy lợi, thủy điện.

Điều 3. Nguyên tắc chung của bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

1. Đảm bảo người dân có chỗ ở, cuộc sống ổn định, có điều kiện phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng; cuộc sống vật chất và văn hóa tinh thần ngày càng tốt hơn nơi ở cũ, ổn định lâu dài, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng chung của địa phương.

2. Đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người dân tái định cư với người dân sở tại; quá trình thực hiện đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng, minh bạch, đúng mục tiêu, đúng đối tượng và hiệu quả.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Nhân khẩu hợp pháp của hộ tái định cư theo quy định tại Quyết định số 34/2010/QĐ-TTg là nhân khẩu có tên trong sổ hộ khẩu của người bị thu hồi đất trước thời điểm công bố chủ trương thu hồi đất để xây dựng các dự án thủy lợi, thủy điện.

Nhân khẩu phát sinh sau thời điểm công bố chủ trương thu hồi đất để xây dựng các dự án thủy lợi, thủy điện được xem là hợp pháp gồm: Con của người bị thu

hồi đất sinh ra sau thời điểm công bố chủ trương thu hồi đất; con nuôi của người bị thu hồi đất đã được pháp luật công nhận phát sinh sau thời điểm công bố chủ trương thu hồi đất; con dâu hoặc con rể của người bị thu hồi đất lập gia đình, có giấy đăng ký kết hôn, thực tế đang sinh sống và nguồn sống chính phụ thuộc vào người bị thu hồi đất tại thời điểm lập phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Hỗ trợ xây dựng nhà ở

Hộ tái cư tập trung, hộ tái định cư xen ghép, hộ sở tại có đất ở bị thu hồi để xây dựng khu tái định cư, ngoài số tiền nhận bồi thường thiệt hại về nhà ở, công trình phụ, vật kiến trúc kèm theo nhà ở tại nơi ở cũ theo quy định tại Điều 24 của Nghị định số 69/2009/NĐ-CP còn được hỗ trợ tiền để làm nhà ở. Mức hỗ trợ cho một nhân khẩu hợp pháp tương đương với chi phí xây dựng 5m² sàn. Kết cấu nhà để tính hỗ trợ là nhà cấp IV, móng xây đá hộc, tường xây gạch ống thủ công, nền láng xi măng, trần ván, cửa gỗ nhóm 4, mái lợp tôn sóng vuông.

Mức giá hỗ trợ cho 1m² sàn nhà cấp IV là mức giá trong bảng giá nhà đang có hiệu lực do UBND tỉnh ban hành tại thời điểm lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Điều 6. Hỗ trợ ổn định đời sống

1. Hỗ trợ lương thực

a) Mỗi nhân khẩu hợp pháp thuộc hộ bị thu hồi toàn bộ đất ở, đất sản xuất phải di chuyển chỗ ở được hỗ trợ lương thực trong thời gian 48 tháng.

b) Hộ thu hồi từ 0,3ha đến 0,7ha đất nông nghiệp trồng cây lâu năm, đất trồng cây hàng năm; thu hồi từ 0,1ha đến 0,3ha đối với đất trồng lúa nước 01 vụ và từ 0,1ha đến 0,2ha đất lúa 02 vụ (đất đang sử dụng hợp pháp hoặc được giao khoán) thì được hỗ trợ ổn định lương thực trong thời gian 24 tháng.

Nếu thu hồi trên 0,7ha đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm; trên 0,3ha đối với đất lúa 01 vụ và trên 0,2ha đối với đất lúa 02 vụ (đất đang sử dụng hợp pháp hoặc được giao khoán) thì được hỗ trợ lương thực trong thời gian 36 tháng.

Mức hỗ trợ cho một nhân khẩu quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều này là ba trăm nghìn (300.000) đồng/khẩu/01tháng.

2. Hỗ trợ về y tế

Mỗi nhân khẩu hợp pháp của hộ tái định cư được hỗ trợ y tế một lần để phòng chống dịch bệnh tại nơi ở mới. Mức hỗ trợ là 30.000 đồng/khẩu. Trường hợp tại thời điểm hỗ trợ, giá thuốc trên thị trường có biến động tăng trên 20% thì được hỗ trợ thêm bằng 50% giá thuốc tăng.

3. Hỗ trợ về giáo dục

Mỗi học sinh các cấp thuộc hộ tái định cư được hỗ trợ bằng tiền tương đương một bộ sách giáo khoa; không thu tiền học phí trong năm học đầu tiên tại nơi ở mới và được miễn các khoản đóng góp xây dựng trường trong ba năm học liên tục tính từ khi bắt đầu học tập tại nơi ở mới.

Mức hỗ trợ cho một bộ sách giáo khoa được tính theo báo giá của Công ty sách địa phương tại thời điểm lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

4. Hỗ trợ thấp sáng và hỗ trợ chất đốt

a) Mỗi nhân khẩu hợp pháp của hộ tái định cư được hỗ trợ thấp sáng trong một năm đầu (kể từ ngày chuyển đến nơi ở mới). Mức hỗ trợ tương đương với 1,5 lít dầu hỏa/khẩu/tháng.

b) Mỗi nhân khẩu hợp pháp của hộ tái định cư được hỗ trợ chất đốt trong một năm đầu (kể từ ngày chuyển đến nơi ở mới). Mức hỗ trợ tương đương với 03 lít dầu hỏa/khẩu/tháng.

Giá 01 lít dầu hỏa để hỗ trợ theo quy định tại điểm a,b khoản này được tính theo giá của Nhà nước tại thời điểm lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Điều 7. Hỗ trợ sản xuất

1. Hỗ trợ trồng trọt

a) Đối với cây hàng năm được hỗ trợ 100% kinh phí để mua giống mới, phân bón vô cơ, thuốc trừ sâu trong 02 vụ. Mức hỗ trợ tính theo diện tích đất sản xuất mà hộ tái định cư được giao và loại cây trồng theo quy hoạch.

Mức hỗ trợ tối đa cho 01 hộ gia đình không quá mười triệu đồng (10.000.000)/ha/02 vụ.

b) Đối với cây lâu năm, cây công nghiệp được hỗ trợ 50% chi phí đầu tư, bao gồm: giống, công trồng, công chăm sóc, phân bón vô cơ, thuốc trừ sâu. Diện tích được hỗ trợ không quá 01ha/hộ và theo quy trình kỹ thuật của từng loại cây trồng theo quy hoạch.

Mức hỗ trợ cho mỗi hộ gia đình không quá mười triệu đồng (10.000.000 đồng).

2. Hỗ trợ chăn nuôi

Hộ tái định cư được hỗ trợ tiền 01 lần để mua con giống chăn nuôi. Mức hỗ trợ là bốn triệu tám trăm nghìn đồng (4.800.000đồng)/hộ.

Điều 8. Hỗ trợ khác

Đối với hộ tái định cư là đồng bào các dân tộc không có tập quán di chuyển mồ mã được hỗ trợ kinh phí làm lễ tâm linh theo truyền thống.

Mức hỗ trợ là hai triệu đồng (2.000.000)/hộ.

Điều 9. Giao đất cho hộ tái định cư

a) Hộ tái định cư đến điểm, khu tái định cư tại nông thôn được giao 01 lô đất để làm nhà ở phù hợp với điều kiện tập quán và tình hình thực tế tại địa phương. Diện tích 01 lô đất ở giao cho hộ tái định cư phụ thuộc vào quy hoạch của từng khu, điểm tái định cư nhưng không được thấp hơn $200\text{m}^2/\text{lô}$ và không cao hơn $400\text{m}^2/\text{lô}$.

b) Hộ tái định cư đến điểm tái định cư tại đô thị được giao 01 lô đất ở tại điểm tái định cư. Diện tích giao đất ở cho hộ tái định cư phụ thuộc vào quy hoạch của từng điểm tái định cư nhưng không được thấp hơn $100\text{m}^2/\text{lô}$ và không cao hơn $300\text{m}^2/\text{lô}$.

Trường hợp điểm tái định cư tại đô thị có quy hoạch xây dựng nhà chung cư thì hộ tái định cư được bố trí nhà ở chung cư.

Điều 10. Xử lý một số trường hợp cụ thể

Đối với những thửa đất chỉ thu hồi một phần diện tích nhưng phần còn lại bị hạn chế khả năng sử dụng do không còn đường giao thông vào thửa đất thì chủ dự án các công trình thủy lợi, thủy điện lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thu hồi phần diện tích đất còn lại nếu người bị thu hồi đất có yêu cầu.

Trường hợp người bị thu hồi đất không yêu cầu thu hồi phần diện tích đất còn lại thì chủ dự án phối hợp với chính quyền địa phương xem xét lập quy hoạch, thu hồi đất để xây dựng đường giao thông phục vụ cho việc sản xuất, sinh hoạt của người có đất bị thu hồi theo quy định.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Ngoài những nội dung được quy định cụ thể tại Quy định này và điểm b khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 34/2010/QĐ-TTg các nội dung khác về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất còn được thực hiện theo các quy định của UBND tỉnh Đắk Nông tại thời điểm lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung quy định này, nếu có vướng mắc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã phản ánh về UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để được xem xét hướng dẫn./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lê Diễn